

Số: /2025/QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 7 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục kiểm lâm, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; Nghị định 159/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 801/TTr-SNNMT ngày 23 tháng 7 năm 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La.

#### Điều 1. Vị trí, chức năng của Chi cục Kiểm lâm

1. Chi cục Kiểm lâm (sau đây viết tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về lâm nghiệp, kiểm lâm, đa dạng

sinh học; biến đổi khí hậu theo quy định pháp luật; là lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng theo quy định pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm; Cục Biến đổi khí hậu; Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục Kiểm lâm**

1. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh:

a) Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện: chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững tại địa phương; phân định ranh giới các loại rừng; quyết định giao rừng, cho thuê rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng; phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; quyết định khung giá rừng tại địa phương; quyết định thành lập khu rừng đặc dụng, khu rừng phòng hộ tại địa phương; quyết định đóng, mở cửa rừng tự nhiên tại địa phương theo quy định; báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng Quỹ bảo vệ và phát triển rừng ở cấp tỉnh; Tham mưu giúp Giám đốc Sở, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phương án huy động, điều phối và phân công các lực lượng, phương tiện, thiết bị, dụng cụ, vật tư và các nguồn lực để chữa cháy rừng; bảo đảm các điều kiện phục vụ chữa cháy rừng; cấp, cấp lại giấy phép trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về lâm nghiệp; đa dạng sinh học; biến đổi khí hậu; tổ chức thực hiện điều tra rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng; cập nhật cơ sở dữ liệu, hồ sơ quản lý rừng ở địa phương; bảo vệ rừng; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; phát triển rừng; sử dụng rừng; khai thác lâm sản; tổ chức sản xuất lâm nghiệp gắn với chế biến và thương mại lâm sản tại địa phương.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tại địa phương; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc trồng rừng, bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi nhà nước chưa giao, chưa cho thuê; phát triển cây lâm nghiệp phân tán theo quy định.

2. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực lâm nghiệp, kiểm lâm:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp, chiến lược phát triển lâm nghiệp, quy hoạch lâm nghiệp; chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về lâm nghiệp theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Hướng dẫn, kiểm tra về sản xuất lâm nghiệp, nông nghiệp, thủy sản kết hợp, nuôi trồng dược liệu trong rừng theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lâm nghiệp; xây dựng phương án, biện pháp, chỉ đạo, kiểm tra về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp và sử dụng vật tư lâm nghiệp; tổng hợp, cập nhật, công bố công khai danh mục nguồn giống cây trồng lâm nghiệp được công nhận hoặc hủy bỏ công nhận; trồng rừng; nuôi dưỡng rừng; làm giàu rừng; cải tạo rừng tự nhiên và khoanh nuôi tái sinh rừng; chế biến và thương mại lâm sản; phòng, chống dịch bệnh gây hại rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng;

d) Tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý, thiết kế, dự toán công trình lâm sinh theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã và chủ rừng trong quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, giao đất, giao rừng ở địa phương, phối hợp và huy động lực lượng, phương tiện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, quản lý lâm sản, bảo tồn tài nguyên và đa dạng sinh học trong các loại rừng.

e) Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của kiểm lâm tại địa phương theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh:

a) Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp;

b) Theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định pháp luật;

c) Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, lập và thực hiện phương án phòng cháy và chữa cháy rừng của chủ rừng;

d) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý rừng, bảo vệ rừng, khai thác rừng, sử dụng rừng, vận chuyển, kinh doanh, cất giữ, chế biến lâm sản; xác minh, truy xuất, xác nhận nguồn gốc lâm sản đối với cơ sở kinh doanh, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu lâm sản;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi, trồng cấy ghép các loài động vật rừng, thực vật rừng theo quy định pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, nghiệp vụ về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp thuộc nhiệm vụ giao theo quy định pháp luật;

b) Phối hợp chủ rừng tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học rừng theo quy định pháp luật;

c) Phối hợp các cơ quan, tổ chức, lực lượng khác trên địa bàn bảo vệ rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi nhà nước chưa giao, chưa cho thuê;

d) Theo dõi, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; tổ chức lực lượng, phương tiện phối hợp chủ rừng và chính quyền các cấp chữa cháy rừng; trong trường hợp cần thiết tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tổ chức chữa cháy rừng;

đ) Tổ chức xây dựng lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng; kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng;

e) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; xử lý vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra vụ án hình sự hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp theo quy định pháp luật;

g) Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, vận động, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp;

h) Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

i) Quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng, đồng phục theo quy định pháp luật.

## 5. Về Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học

Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về đa dạng sinh học, bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước trên địa bàn; điều tra, thống kê, kiểm kê, đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học, xác lập chế độ phát triển bền vững hệ sinh thái tự nhiên theo quy định; tổ chức điều tra để lập Danh mục loài ngoại lai xâm hại trên địa bàn; tổ chức kiểm tra, đánh giá khả năng xâm nhập của loài ngoại lai từ bên ngoài để có biện pháp phòng ngừa, kiểm soát; điều tra, xác định khu vực phân bố, lập kế hoạch cô lập và diệt trừ loài thuộc Danh mục loài ngoại lai xâm hại tại địa phương; công khai Danh mục loài ngoại lai xâm hại, thông tin về khu vực phân bố, mức độ xâm hại của loài ngoại lai xâm hại theo quy định;

b) Trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định thành lập khu bảo tồn cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn; quyết định thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn; công nhận di sản

thiên nhiên cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn; quy chế phối hợp quản lý vùng đất ngập nước quan trọng nằm ngoài khu bảo tồn trên địa bàn;

c) Tổ chức điều tra, đánh giá, lập danh mục, dự án thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên cấp tỉnh, hành lang đa dạng sinh học, khu vực đa dạng sinh học cao, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan sinh thái quan trọng, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo quy hoạch đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật; bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen các loài bản địa, loài có giá trị tại địa phương; quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen theo quy định của pháp luật; kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại, sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen; tổ chức thực hiện việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học cấp tỉnh; quy chế phối hợp quản lý vùng đất ngập nước quan trọng nằm ngoài khu bảo tồn trên địa bàn; lập hồ sơ đề cử công nhận và thực hiện chế độ quản lý các danh hiệu quốc tế về bảo tồn (khu Ramsar, vườn di sản của ASEAN, khu Dự trữ sinh quyển thế giới); tổ chức kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo đa dạng sinh học, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học;

d) Tổ chức điều tra, đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học nơi dự kiến thành lập khu bảo tồn và lập dự án thành lập khu bảo tồn cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn quản lý; lấy ý kiến cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong khu vực dự kiến thành lập khu bảo tồn hoặc tiếp giáp với khu bảo tồn; điều tra, đánh giá khu vực dự kiến xác lập di sản thiên nhiên khác; xây dựng dự án xác lập di sản thiên nhiên, tổ chức lấy ý kiến và tham vấn cộng đồng, hoàn thiện hồ sơ dự án xác lập di sản thiên nhiên; điều tra, đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học, môi trường, kinh tế, văn hóa và xã hội vùng đất ngập nước dự kiến thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp quốc gia; lập dự án thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp quốc gia; lấy ý kiến của cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong hoặc tiếp giáp với vùng đất ngập nước nơi dự kiến thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp quốc gia; lập hồ sơ đề nghị thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp quốc gia.

## 6. Về biến đổi khí hậu

Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Xây dựng, cập nhật và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu của địa phương;

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý;

c) Thực hiện việc lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

d) Tổ chức triển khai các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu; đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí

hậu; xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

đ) Tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp địa phương thuộc thẩm quyền quản lý;

e) Theo dõi hoạt động kinh doanh tín chỉ các-bon trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; kiểm soát hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính tại địa phương theo quy định của pháp luật và theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

g) Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, dữ liệu phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hằng năm lập báo cáo về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường phục vụ xây dựng báo cáo quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu;

i) Tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính lĩnh vực nông nghiệp và môi trường cấp địa phương;

k) Tổ chức theo dõi, giám sát các cơ sở lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường thuộc danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính do Thủ tướng Chính phủ ban hành, có trách nhiệm thực hiện kiểm kê khí nhà kính của cơ sở; xây dựng kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính;

l) Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về phát thải khí nhà kính và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính lĩnh vực nông nghiệp và môi trường theo các quy định hiện hành;

m) Tham gia thực hiện các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

7. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất lâm nghiệp tại địa phương; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học trong lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

8. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về lâm nghiệp; tổ chức công tác thống kê diễn biến đất lâm nghiệp, diễn biến rừng và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý về lâm nghiệp theo quy định.

9. Thực hiện nhiệm vụ quản lý đầu tư xây dựng chuyên ngành theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục và theo phân công của Sở Nông nghiệp và Môi trường và theo quy định của pháp luật.

11. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất trong lĩnh vực lâm nghiệp, quản lý bảo vệ rừng, đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh; tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện chương trình cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực lâm nghiệp, kiểm lâm, đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

13. Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về công tác bảo vệ và phát triển rừng; đa dạng sinh học; biến đổi khí hậu; quản lý buôn bán các loài động vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm; phòng, chống dịch bệnh trong lâm nghiệp và nhiệm vụ thường trực công tác khác theo phân công của Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định pháp luật.

14. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và xử lý vi phạm pháp luật lĩnh vực lâm nghiệp; đa dạng sinh học; biến đổi khí hậu theo quy định pháp luật hoặc phân công của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

15. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm của Chi cục Kiểm lâm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý, sử dụng theo quy định pháp luật và phân cấp.

16. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao, theo quy định của Sở Nông nghiệp và Môi trường và theo quy định pháp luật.

18. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc (trừ các đơn vị sự nghiệp).

19. Thực hiện nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm**

1. Lãnh đạo Chi cục gồm: Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

b) Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng phụ trách, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được Chi cục trưởng phân công; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền điều hành các hoạt động của Chi cục.

## 2. Phòng, đội thuộc Chi cục

Chi cục Kiểm lâm có 04 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng. Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu riêng, về tài chính sử dụng chung tài khoản của Văn phòng Chi cục Kiểm lâm để hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn và thực thi nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- a) Phòng Tổ chức hành chính;
- b) Phòng Sử dụng và phát triển rừng;
- c) Phòng Quản lý bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học;
- d) Phòng Điều tra, xử lý vi phạm về lâm nghiệp;
- đ) Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng.

## 3. Các đơn vị hành chính trực thuộc (17 hạt kiểm lâm)

Chi cục Kiểm lâm có 17 Hạt Kiểm lâm khu vực trực thuộc. Hạt Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu và được mở tài khoản riêng để hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn theo quy định pháp luật, bao gồm:

- a) Hạt kiểm lâm khu vực I;
- b) Hạt kiểm lâm khu vực II;
- c) Hạt kiểm lâm khu vực III;
- d) Hạt kiểm lâm khu vực IV;
- đ) Hạt kiểm lâm khu vực V;
- (e) Hạt kiểm lâm khu vực VI;
- g) Hạt kiểm lâm khu vực VII;
- h) Hạt kiểm lâm khu vực VIII;
- i) Hạt kiểm lâm khu vực IX;
- k) Hạt kiểm lâm khu vực X;
- l) Hạt kiểm lâm khu vực XI;
- m) Hạt kiểm lâm khu vực XII;
- n) Hạt kiểm lâm khu vực XIII và khu bảo tồn thiên nhiên Mường La;
- o) Hạt kiểm lâm khu vực XIV và khu rừng đặc dụng phòng hộ Thuận Châu;
- ô) Hạt kiểm lâm khu vực XV và khu rừng đặc dụng Tà Xùa;
- ơ) Hạt kiểm lâm khu vực XVI và khu rừng đặc dụng Xuân Nha;
- p) Hạt kiểm lâm khu vực XVII và khu rừng đặc dụng phòng hộ Sốp Cộp;

## 4. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (05 Ban quản lý rừng)

Chi cục Kiểm lâm có 05 đơn vị sự nghiệp trực thuộc là các Ban quản lý rừng đặc dụng, Ban quản lý rừng đặc dụng phòng hộ, Ban quản lý Khu Bảo



tồn thiên nhiên. Các đơn vị sự nghiệp có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu và được mở tài khoản riêng để hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn theo quy định pháp luật, bao gồm:

- a) Ban Quản lý rừng đặc dụng Xuân Nha;
- b) Ban Quản lý rừng đặc dụng Tà Xùa;
- c) Ban Quản lý rừng đặc dụng phòng hộ Sốp Cộp;
- d) Ban Quản lý rừng đặc dụng phòng hộ Thuận Châu;
- đ) Ban Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Mường La.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 7 năm 2025 và thay thế Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm, trực thuộc Sở Nông nghiệp và môi trường tỉnh Sơn La.

#### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ NN&MT;
- Như Điều 5;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Phú 10b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Công**